

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HS-ST

Ngày: 29/3/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đức Hiếu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Hải

Ông Trần Văn Duy

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:***

Bà Lê Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 551/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 2 năm 2022 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn C**, (tên gọi khác: CT), sinh năm 1962; Nơi đăng ký thường trú: số x, ngõ y, phố VH1, phường LDH, quận HBT, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số x, ngách y, ngõ LC, phường TQ, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị B; có vợ là Nguyễn Thị Minh N (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 1995; Tiền sự: Không; Tiền án: 04 tiền án: Bản án số 179/HS-ST ngày 23/10/1980, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Bản án số 222/HS-ST ngày 15/6/1988, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Bản án số 448/HSPT ngày 03/11/1990, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bản án số 188/HS-ST ngày 23/01/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”, 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 12 năm tù. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 1216/HSPT ngày 20/7/1998 của Tòa phúc Thẩm –

Tòa án nhân dân Tối cao xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm 12 năm tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù năm 2005. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2017 đến ngày 23/3/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bị hại*: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1966. Nơi đăng ký HKTT: Phòng 5, B7, tập thể Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Nơi ở: 33B, Nguyễn Bình Khiêm, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2005, Nguyễn Văn C có quan hệ tình cảm với chị Vũ Thị P. Thời gian này chị P có mở quán cắt tóc gội đầu TP tại số x NBK, phường ND, quận HBT, thành phố Hà Nội. Ở bên cạnh cửa hàng của chị P là Phòng mạch đông y SSD (tại số 33B Nguyễn Bình Khiêm) do anh Nguyễn Mạnh H làm chủ.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/11/2005, khi anh Nguyễn Mạnh H cùng các nhân viên tại Phòng mạch SSD là các anh Trần Đình T, anh Bùi Trường G đang nấu thuốc ở trước cửa Phòng mạch thì C điều khiển xe máy Honda Dream II (không rõ biển kiểm soát) chở chị Vũ Thị P về đến quán cắt tóc của chị P. Cùng lúc này, anh H làm rơi chiếc vung nồi nấu thuốc xuống đất phát ra tiếng kêu. C quay lại nhìn anh H và hỏi “*mày cười gì tao*” thì anh H trả lời “*em có cười gì anh đâu*”. Thấy vậy, chị P kéo C đi vào quán cắt tóc của mình. Do còn bức tức nên C lấy 01 con dao Thái Lan cất trong tay áo phải và giấu tay phía sau lưng đi sang Phòng mạch SSD, hỏi anh H: “*Mày thích gì? mày cười gì?*”. Anh H nói: “*Em có nói gì đâu, anh hiểu lầm rồi*”. C đe dọa: “*Tao giết cả nhà mày, không tao cho đàn em giết mày*”. Anh H nói: “*Sao anh lại nói như thế, có chuyện gì anh cứ nói với tôi*”. C nói: “*Trước đây tao có vợ và đã bỏ để yêu cái P, nhưng gần đây nó không yêu tao nữa vì nó để ý đến mày*”. Anh H giải thích giữa anh H và chị P không có quan hệ gì, thỉnh thoảng chị P có sang xin nước và mượn xe máy. C nói : “*Tôi hiểu lầm anh, tôi xin lỗi*” rồi đi về cửa hàng của chị P.

Một lúc sau, C mời anh H sang cửa hàng cắt tóc gội đầu của chị P để uống nước. Khi anh H sang ngồi nói chuyện thì C nói: “*Tôi và P yêu nhau sắp cưới, hoàn cảnh tôi đang nuôi hai con nhỏ mà anh vẫn cứ đùa cợt với P*”. Anh H trả lời “*Anh đã cưới đâu mà giữ*”. C cho rằng H có tình ý với chị P nên tức và chửi: “*Thằng chó chết này, tao đã nói thế rồi mà mày còn thách thức tao*” và đứng dậy túm ngực áo anh H, nhưng anh H đẩy C ra. C cầm vật cứng (hiện không xác định) đập vào đầu anh H làm chảy máu. Anh H đi vào quầy Bar lấy giấy ăn lau máu ở

mặt và nói: “*Anh đã hiểu lầm em rồi, em còn vợ con em, anh đừng làm thế*”. Lúc này, C nhìn thấy ở quầy Bar có một con dao Thái Lan dài khoảng 30 cm, bản rộng 04 cm, mũi nhọn, lưỡi dao màu trắng, C dùng tay phải cầm dao đâm vào anh H, hai người giằng co với nhau, làm con dao cứa vào đùi bên phải của C. C cầm dao đâm một nhát vào bụng anh H thì anh H dùng tay trái tóm vào tay cầm dao của C, dùng tay phải đẩy C ra rồi ôm bụng. Lúc này, chị P từ trên gác chạy xuống can ngăn và xông vào giật con dao từ tay C thì bị dao cứa vào cổ tay phải. C vứt dao tại góc quầy Bar của quán rồi mở cửa chạy ra ngoài báo anh Trần Đình T đưa anh H đi cấp cứu, sau đó C lấy xe máy bỏ trốn. Anh H được đưa đi viện Việt Pháp cấp cứu, chị P được đưa vào viện Việt Đức cấp cứu sau chuyển viện Xanh Pôn điều trị.

Đến ngày 25/11/2017 Nguyễn Văn C đến Công an quận Hai Bà Trưng đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 1095/TTPY ngày 27/12/2017 của Trung tâm pháp y Sở Y tế thành phố Hà Nội kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Mạnh H như sau:

“1. Sẹo vết thương, vết mổ: 08 %.

2. Các tổn thương khác do vết thương thành bụng gây ra (nếu có), cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và anh Nguyễn Mạnh H chưa cung cấp đủ tài liệu (hồ sơ bệnh án, giấy chứng nhận phẫu thuật, giấy ra viện), từ chối khám chuyên khoa ngoại nên hiện chưa đủ căn cứ để cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe. Đề nghị giám định bổ sung nếu cần.

3. Nhiều khả năng thương tích do vật sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 08% (tám phần trăm)”.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 421/TTPY ngày 15/4/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế thành phố Hà Nội kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Mạnh H như sau:

“ ... 1. Giữ nguyên mục 1, 3 phần VI tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1095/TTPY ngày 27/12/2017 của trung tâm giám định pháp y Hà Nội: 08 %.

2. Tổn thương đại tràng ngang, đã phẫu thuật khâu không làm hậu môn nhân tạo (thay thế mục 2 phần VI tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1095/TTPY ngày 27/12/2017 của trung tâm giám định pháp y Hà Nội): 41%.

3. Theo dõi thoát vị thành bụng tại vị trí vết mổ, không liên tục. Trên phim CT.Scanner ổ bụng không rõ tổn thương ở thành bụng và siêu âm ổ bụng không rõ khối thoát vị. Khối thoát vị không liên tục, không có biến chứng, hiện chưa cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe (thay thế mục 2 phần VI tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1095/TTPY ngày 27/12/2017 của trung tâm giám định pháp

y Hà Nội).

*Tỷ lệ tổn hại sức khỏe cả hai lần giám định: 46%. Tính theo phương pháp cộng lùi”.*

Đối với chị Vũ Thị P, khi thấy Nguyễn Văn C đánh anh Nguyễn Mạnh H, chị P xông vào can ngăn, giật con dao trên tay C thì bị dao đâm vào cổ tay phải, gây vết thương 1/3G cẳng tay (P) 2 mặt x 3 cm, sắc gọn, lộ gân cơ, gấp duỗi được. Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của chị P nhưng chị P từ chối giám định thương tích, không đề nghị xử lý hình sự và không yêu cầu bồi thường dân sự. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Nguyễn Văn C về hành vi gây thương tích cho chị Vũ Thị P.

Đối với con dao bị cáo Nguyễn Văn C sử dụng đâm anh Nguyễn Mạnh H, theo C khai sau khi gây án C vứt con dao tại góc quầy Bar của quán cắt tóc gội đầu TP. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được con dao trên.

Trong quá trình điều tra vụ án, anh Nguyễn Mạnh H không đề nghị bồi thường dân sự và đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn C.

Tại Cáo trạng số 369/CT-VKS– P2 ngày 16/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, và công nhận nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo công nhận những lời khai của mình tại cơ quan điều tra là đúng. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình đã gây ra thương tích cho anh Nguyễn Mạnh H. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là anh Nguyễn Mạnh H cho rằng đây là tai nạn đáng tiếc đối với anh, sự việc đã xảy ra quá lâu, bị cáo cũng đã thăm hỏi, bồi thường, thể hiện sự ăn năn về tội lỗi của mình, anh không còn trách gì bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn C.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã công bố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 03 năm đến 04 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2017 đến 23/3/2018. Về dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên; Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thẩm quyền xét xử: Tại Công văn số 2103/VKS-P2 ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội về việc “Thống nhất xét xử vụ án Nguyễn Văn C theo thẩm quyền cấp thành phố” nhận định: Xét cần thiết phải đưa vụ án ra xét xử ở cấp thành phố nhằm răn đe và giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng công tác phòng, chống loại tội phạm này, phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn thành phố Hà Nội.

[2] *Về tội danh và hình phạt*: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại; người liên quan; phù hợp với Kết luận giám định pháp y thương tích và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 28/11/2005, tại quán cắt tóc gội đầu TP ở số nhà xx, phố NBK, phường LĐH, quận HBT, thành phố Hà Nội do nghi ngờ anh Nguyễn Mạnh H có tình cảm với chị Vũ Thị P (là bạn gái của Nguyễn Văn C) nên bị cáo C đã gọi anh H sang uống nước tại quán cắt tóc gội đầu TP, trong lúc nói chuyện đã xảy ra xô xát, bị cáo C đã dùng tay phải cầm 01 con dao nhọn đâm 01 phát vào bụng anh H gây tổn hại sức khỏe với tỷ lệ 46%. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm vào “Tội cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

- *Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, xuất phát từ việc ghen tuông vô cớ, bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho người

bị hại. Hành vi của bị cáo là cố ý và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do lỗi cố ý chưa được xóa án tích mà lần này lại thực hiện hành vi phạm tội phạm tội rất nghiêm trọng khác, nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; sau khi bị cáo gây thương tích cho bị hại, bị cáo và gia đình đã thăm hỏi xin lỗi, bồi thường cho người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Ngày 25/11/2017 bị cáo đến Công an quận Hai Bà Trưng đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội; Người bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ được Hội đồng xét xử áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Về hình phạt:* Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng, nhưng có hơn 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có đủ căn cứ để áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của Điều luật cũng đủ tác dụng trừng phạt, răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

[4] Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra không thu giữ được con dao là hung khí gây án nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2017 đến ngày 23/3/2018.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- CQTHAHS TP Hà Nội;
- CQTHADS TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu VT, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Đức Hiếu**